**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

**Chủ đề: Sự kỳ diệu của cơ thể bé (3 Tuần)**

**Thực hiện từ ngày 14/10 – ngày 03/11/2024**

**1.Mục tiêu**

**\* Mục tiêu gắn với chủ đề:**

- Biết cơ thể con người có 5 giác quan, tác dụng của chúng, hiểu sự cần thiết chăm sóc và bảo vệ các giác quan và sử dụng các giác quan để tìm hiểu thế giới xung quanh.

- Trẻ nhận biết đồ dùng, trang phục của bản thân, phân biệt được trang phục của bản thân và bạn khác, của bạn trai và bạn gái. Trẻ nhận biết các loại trang phục theo mùa.Biết yêu quý, quan tâm và giúp đỡ mọi người xung quanh, chơi thân thiện với bạn.

- Trẻ biết cơ thể khoẻ mạnh và lớn lên là do dược ăn uống đủ chất, môi trường sạch, an toàn, được quan tâm yêu thương và chăm sóc.

**\* Mục tiêu gắn với từng lĩnh vực:**

**a. Phát triển thể chất:**

*\* Phát triển vận động:*

- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: (Mục tiêu 06)

- Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản tự phục vụ trong sinh hoạt với sự giúp đỡ của người lớn: rửa tay, lau mặt, súc miệng, tháo tất, cởi quần, áo… (Mục tiêu 12)

- Thực hiện được một số vận động cơ bản theo nhu cầu của (đi, chạy, nhảy, bật).

- Phối hợp nhịp nhàng các cơ quan trong thực hiện các vận động : Đi trong đường hẹp, Chạy theo hướng thẳng, Bật về phía trước.

*\* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:*

- Trẻ biết ăn đầy đủ chất dinh dưỡng để phòng ngừa dịch bệnh.

- Biết tên và cách chế biến một số thức ăn thông thường ở trường mầm non.

- Có thói quen tốt trong ăn uống và vệ sinh, sinh hoạt : Mời trước khi ăn, ăn hết suất, không vừa ăn vừa nói… ; rửa tay trước khi ăn. Sau khi đi vệ sinh, giữ gìn vệ sinh răng miệng.

**b. Phát triển nhận thức:**

*\* Khám phá khoa học:*

- Trẻ sử dụng các giác quan để xem xé tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ… để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng. (Mục tiêu 20)

- Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện. (Mục tiêu 36)

- Biết được một số đặc điểm giống và khác nhau của bản thân so với người khác.

- Có một số hiểu biết về bản thân, đặc điểm giới tính, sở thích riêng.

- Nhận biết và gọi tên các bộ phận cơ thể, chức năng của chúng và cách giữ gìn vệ sinh thân thể.

- Nhận biết 5 giác quan, chức năng và một số điều sơ đẳng về chăm sóc, vệ sinh các giác quan. Sử dụng các giác quan để nhận biết, phân biệt các đồ dùng, đồ chơi, sự vật, hiện tượng quen thuộc.

- Có một số hiểu biết về các loại thực phẩm khác nhau và ích lợi của thực phẩm, dinh dưỡng đối với sức khỏe của bản thân.

*\* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán:*

- Trẻ sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân.(MT35)

**-** Biết đếm đến các bộ phận cơ thể.

***c. Phát triển ngôn ngữ:***

- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo, đồ chơi, hoa quả… (Mục tiêu 44)

- Biết sử dụng các từ, câu nói đơn giản để kể về bản thân, về sở thích của mình.

- Biết lắng nghe và trả lời lịch sự, lễ phép với mọi người.

- Biết đọc thơ diễn cảm, biết kể chuyện với giọng điệu phù hợp.

- Biết bộc lộ những suy nghĩ, cảm nhận của mình với mọi người qua cử chỉ, điệu bộ và lời nói.

***d. Phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội:***

- Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ. (Mục tiêu 61)

- Biết thể hiện và cảm nhận tình cảm, cảm xúc của bản thân và của người khác.

- Thích giúp đỡ những người thân gần gũi.

- Biết làm theo những yêu cầu đơn giản của người lớn và quy định chung của gia đình và trường lớp.

***đ. Phát triển thẩm mỹ:***

- Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện. (Mục tiêu 71)

- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình. (Mục tiêu 81)

- Thể hiện kĩ năng phối hợp tay – mắt trong hoạt động nghệ thuật như tạo hình.

- Yêu thích cái đẹp, có khả năng cảm nhận cái đẹp của bản thân qua một số tác phẩm tạo hình, thơ, truyện.

- Thích tham gia các hoạt động hát, múa và thuộc một số bài hát về chủ đề Bản thân.

**2.Nội dung giáo dục:**

***a. Phát triển thể chất:***

\* Phát triển vận động:

- Động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: Tay, lưng, bụng, lường, chân.

+ Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh

+ Đập và bắt bóng.

+ Chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.

\* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:

- Trẻ cần ăn đủ chất dinh dưỡng giúp cơ thể khỏe mạnh chống lại dịch bệnh.

- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh thân thể và vệ sinh môi trường sạch sẽ.

- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc.

- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.

- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu rang, suy dinh dưỡng, béo phì…)

- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe.

- Làm quen cách đánh răng, lau mặt.

- Tập rửa tay bằng xà phòng.

- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.

***b. Phát triển nhận thức:***

**\* Khám phá khoa học:**

- Nói được tên tuổi giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.

**-** Trẻ biết phân biệt bạn trai bạn gái qua các đặc điểm khác nhau.

- Biết tác dụng của các bộ phận trên cơ thể con người.

- Biết các chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể.

**\* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán :**

- Nhận biết được tay phải - tay trái của bản thân.

- Nhận biết được phía trên - phía dưới của bản thân.

- Nhận biết được phía trước - phía sau của bản thân.

***c. Phát triển ngôn ngữ:***

- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc, phù hợp với độ tuổi.

- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.

- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu và hoàn cảnh giao tiếp.

- Hiều và làm theo yêu cầu đơn giản.

- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng.

***d. Phát triển thẩm mỹ:***

**-** Bộc lộ cảm xúc khi nghe các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bạt của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.

- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của bài hát, bản vỗ tay theo phách.

- Vận động theo ý thích khi hát, nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.

- Hát đúng giai điệu lời ca của bài hát. Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp.

- Vận động theo nhịp bài hát.

- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.

- Nhận xét sản phảm tạo hình.

***đ. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội:***

- Tên, tuổi, giới tính.

- Những điều bé thích, không thích.

- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua các nét mặt, cử chỉ, giọng nói.

- Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động.

- Cử chỉ, lời nói lễ phép (chào hỏi, cảm ơn)

- Chờ đến lượt.

- Yêu mến bố, mẹ, anh, chị, em ruột.

- Chơi hòa thuận với bạn.

- Giữ gìn vệ sinh môi trường.

**3. Dự kiến chủ đề nhánh:**

- Bé là ai. Thực hiện từ 14/10 đến 20/10/2024

- Cơ thể kỳ diệu của bé. Thực hiện từ 21/10 đến 27/10/2024

- Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh. Thực hiện từ 28/10 đến 03/11/2024

**4. Xây dựng môi trường giáo dục:**

**a. Môi trường vật chất:**

***\* Môi trường cho trẻ hoạt động trong phòng lớp:***

- Trang trí phòng lớp đảm bảo thẩm mĩ, thân thiện và phù hợp với nội dung, chủ đề: “Sự kỳ diệu của cơ thể bé”.

- Các đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu đa dạng, phong phú, hấp dẫn trẻ.

- Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lí, đảm bảo an toàn và đáp ứng mục đích giáo dục.

- Có khu vực để bố trí chỗ ăn, chỗ ngủ cho trẻ đảm bảo theo yêu cầu quy định.

- Các khu vực hoạt động bố trí phù hợp, linh hoạt, mang tính mở, tạo điều kiện dễ dàng cho trẻ lựa chọn sử dụng đồ vật, đồ chơi, tham gia hoạt động và thuận lợi cho sự quan sát của giáo viên.

- Các khu vực của trẻ: Đóng vai, tạo hình, thư viện, xây dựng, khu vực giành cho hoạt động khám phá thiên nhiên và khoa hoạc, hoạt động âm nhạc và có khu vực yên tĩnh cho trẻ nghỉ ngơi. Khu vực cần yên tĩnh bố trí xa các khu vực ồn ào. Tên các khu vực hoạt động đơn giản, phù hợp với chủ đề.

***\* Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài trời:***

- Sân chơi và sắp xếp thiết bị chơi ngoài trời.

- Khu chơi với cát, đất…

- Bồn hoa, cây cảnh, nơi trồng cây.

**b. Môi trường xã hội:**

- Môi trường chăm sóc giáo dục trong trường mầm non cần phải đảm bảo an toàn về mặt tâm lí, thuận lợi giáo dục các kỹ năng và xã hội cho trẻ.

- Trẻ thường xuyên được giao tiếp, thể hiện mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với trẻ và giữa trẻ với những người xung quanh.

- Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của giáo viên đối với trẻ và những người khác luôn mẫu mực để noi theo.

**5. Kết quả mong đợi:**

**a. Phát triển thể chất:**

*\* Phát triển vận động:*

- Trẻ biết thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.

- Trẻ biết thực hiện được một số việc đơn giản tự phục vụ trong sinh hoạt với sự giúp đỡ của người lớn: rửa tay, lau mặt, súc miệng, tháo tất, cởi quần, áo…

- Trẻ biết thực hiện được một số vận động cơ bản theo nhu cầu của (đi, chạy, nhảy, bật).

- Trẻ biết phối hợp nhịp nhàng các cơ quan trong thực hiện các vận động: Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh. Đập và bắt bóng. Chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.

*\* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:*

- Trẻ biết ăn đầy đủ chất dinh dưỡng để phòng ngừa dịch bệnh.

- Trẻ biết tên và cách chế biến một số thức ăn thông thường ở trường mầm non.

- Trẻ có thói quen tốt trong ăn uống và vệ sinh, sinh hoạt : Mời trước khi ăn, ăn hết suất, không vừa ăn vừa nói… ; rửa tay trước khi ăn. Sau khi đi vệ sinh, giữ gìn vệ sinh răng miệng.

**b. Phát triển nhận thức:**

*\* Khám phá khoa học:*

- Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xé tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ… để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.

- Trẻ biết nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.

- Trẻ biết được một số đặc điểm giống và khác nhau của bản thân so với người khác.

- Trẻ có một số hiểu biết về bản thân, đặc điểm giới tính, sở thích riêng.

- Trẻ nhận biết và gọi tên được các bộ phận cơ thể, chức năng của chúng và cách giữ gìn vệ sinh thân thể.

- Trẻ nhận biết được 5 giác quan, chức năng và một số điều sơ đẳng về chăm sóc, vệ sinh các giác quan. Sử dụng các giác quan để nhận biết, phân biệt các đồ dùng, đồ chơi, sự vật, hiện tượng quen thuộc.

- Trẻ có một số hiểu biết về các loại thực phẩm khác nhau và ích lợi của thực phẩm, dinh dưỡng đối với sức khỏe của bản thân.

*\* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán:*

- Trẻ nhận biết được phía trước, phía sau, phía trên phía dưới của bản thân.

- Trẻ biết phân biệt tay phải, tay trái của bản thân.

***c. Phát triển ngôn ngữ:***

- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo, đồ chơi, hoa quả…

- Trẻ biết sử dụng các từ, câu nói đơn giản để kể về bản thân, về sở thích của mình.

- Trẻ biết lắng nghe và trả lời lịch sự, lễ phép với mọi người.

- Trẻ biết đọc thơ diễn cảm, biết kể chuyện với giọng điệu phù hợp.

- Trẻ biết bộc lộ những suy nghĩ, cảm nhận của mình với mọi người qua cử chỉ, điệu bộ và lời nói.

***đ. Phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội:***

- Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.

- Trẻ biết thể hiện và cảm nhận tình cảm, cảm xúc của bản thân và của người khác.

- Trẻ thích giúp đỡ những người thân gần gũi.

- Trẻ biết làm theo những yêu cầu đơn giản của người lớn và quy định chung của gia đình và trường lớp.

***d. Phát triển thẩm mỹ:***

- Trẻ biết chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.

- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình.

- Trẻ thể hiện kĩ năng phối hợp tay – mắt trong hoạt động nghệ thuật như tạo hình.

- Trẻ biết yêu thích cái đẹp, có khả năng cảm nhận cái đẹp của bản thân qua một số tác phẩm tạo hình, thơ, truyện.

- Trẻ thích tham gia các hoạt động hát, múa và thuộc một số bài hát về chủ đề “Sự kỳ diệu của cơ thể bé”.

**P. HIỆU TRƯỞNG TT CM**

Phạm Thị Thúy Lê Thị Lệ

====//====//====//====//====